

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST

Ngày: 29-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lộc Thị Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và bà Nguyễn Thị Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện VKSND huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2018/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Văn H; sinh năm 1982 tại tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P, sinh năm 1945 và bà Đỗ Thị C, sinh năm 1947; bị cáo có vợ Đào Thị H, sinh năm:1984, bị cáo có 02 con: con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: 01 (Một) tiền án, tại bản án số 48/2015/HSST ngày 25/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 26 (hai mươi sáu) ngày về tội Đánh bạc, phạt bổ sung 3.000.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành hình phạt bổ sung và nghĩa vụ về án phí; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/6/2018 đến ngày 09/7/2018 chuyển sang biện pháp tạm giam; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - Có mặt.

2. Họ và tên: Cao Văn T; sinh năm 1969 tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKKHKT: Thôn 05, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn V, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1947; bị cáo có vợ Vũ Thị T, sinh năm:1972, bị cáo có 03 con: con lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/6/2018 đến ngày 09/7/2018 chuyển sang biện pháp tạm giam; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - Có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Đức D; sinh năm 1991 tại Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Thôn 05, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày

29/6/2018 đến ngày 09/7/2018 chuyển sang biện pháp tạm giam; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Văn T.

Trú tại: Thôn 5, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 29/6/2018, Phạm Văn H đi đến khu vực cầu 14, xã H, Tp B, tỉnh Đắk Lắk, để tìm mua ma túy về bán kiếm lời thì gặp một đối tượng nam giới tên Hải (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). H hỏi mua ma túy thì Hải đồng ý. Sau đó, H đưa cho Hải số tiền 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng), Hải nhận tiền và bỏ đi một lát rồi quay lại đưa cho H 01 (một) gói ma túy được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng. Sau đó, H bỏ gói ma túy vào túi quần bên phải rồi đi đến nhà rẫy của Cao Văn T tại thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Cao Văn T đi từ nhà ở thôn 05, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông đến chòi rẫy của T thì gặp H đang nghỉ ngơi ở đây. Lúc này, H hỏi T có muốn sử dụng ma túy không, H cho một ít thì T trả lời là có nên H lấy gói ma túy ở trong túi quần ra rồi chia cho T một ít. Sau đó, T chia số ma túy của H cho thành 02 (hai) gói, một gói T giấu vào nắp bật lửa mang theo bên người, gói còn lại giấu ở cục thu sóng angten tivi rồi đi làm rẫy. H ở lại trong chòi rẫy của T và lấy số ma túy của mình ra chia làm 03 (ba) gói nhỏ, một gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, hai gói còn lại được gói bằng mảnh giấy lịch rồi H cất 03 (ba) gói lại vào trong túi quần bên phải phía trước.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Đức D đến nhà rẫy của T chơi. Khi đến D có mang theo 01 (một) gói ma túy được bọc bằng mảnh giấy lịch, bên ngoài gói bằng ni lông màu xanh cất giấu trong túi quần mà D đang mặc trên người. Sau đó, D cởi quần dài ra để trên bao phân bón ở gần cửa ra vào. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Lê Văn T gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy thì H đồng ý và hẹn T đến nhà Cao Văn T để giao dịch. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, T đi bộ đến nhà rẫy của Cao Văn T để gặp H. Tại đây, Lê Văn T đưa cho H 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng), còn H móc trong túi quần bên phải ra 02 (hai) gói ma túy được gói bằng giấy lịch, một gói đưa cho Lê Văn T, gói còn lại H cầm bên tay trái. Sau đó, H nghe có tiếng động bên ngoài nên giấu gói ma túy đang cầm trên tay xuống 02 chiếc chiếu đang trải trên sàn nhà. Khi H đang cất số tiền do bán được ma túy mà có vào túi quần thì bị Công an huyện Cư Jút bắt quả tang, thu giữ trên người của Phạm Văn H, Lê Văn T, Cao Văn T mỗi người 01 (một) gói ma túy.

Ngày 29/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút tiến hành khám xét khẩn cấp tại chòi rẫy của Cao Văn T. Trong quá trình khám xét, Cao Văn T tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy mà T giấu dưới cục thu sóng Angten tivi; Nguyễn Đức D tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy và 01 bơm kim tiêm loại 5ml/cc cất trong túi quần bên phải đặt trên bao phân bón đặt ở cạnh cửa ra vào. D khai nhận vào ngày 28/6/2018 đã mua gói ma túy này ở khu vực cầu 14 thuộc xã H, Tp B, tỉnh Đắk Lắk, từ một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) về sử dụng.

*** Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:**

01 (một) gói nhỏ chất bột màu trắng đục nghi là Heroin được gói bằng giấy bạc màu vàng, thu giữ trong túi quần bên trái mà Phạm Văn H đang mặc;

01 (một) gói nhỏ chất bột màu trắng đục nghi là Heroin được gói bằng giấy bạc màu vàng, cất giấu trong nắp bật lửa làm bằng kim loại có hình viên đạn, thu giữ trong túi quần bên phải mà Cao Văn T đang mặc;

01 (một) gói nhỏ chất bột màu trắng đục nghi là Heroin được gói bằng giấy lịch màu trắng - xanh, thu giữ trong túi quần bên trái mà Lê Văn T đang mặc;

01 (một) gói nhỏ chất bột màu trắng đục nghi là Heroin được gói bằng giấy bạc màu trắng - xanh, được cất giấu dưới hộp thu angten ti vi, trong nhà rẫy của Cao Văn T

01 (một) gói nhỏ chất bột màu trắng đục nghi là Heroin được gói bằng ni lông màu xanh, bên trong gói bằng giấy lịch và 01 (một) bơm kim tiêm, loại 5ml, trong vỏ ni lông của bơm kim tiêm cùng được cất giấu trong túi quần bên phải của Nguyễn Đức D vắt trên bao phân bón gần cửa ra vào của nhà Cao Văn T;

01 (một) gói nhỏ chất bột màu trắng đục nghi là Heroin được gói bằng giấy lịch màu trắng, thu giữ ở giữa hai chiếc chiếu cói trải trên sàn nhà;

Số tiền 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng), loại tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam;

01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia X2, màu đen; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia RM – 908; 01 (một) điện thoại di động Trung Quốc, màu đen; 01 (một) bơm kim tiêm, loại 5ml, đã qua sử dụng, thu giữ trên chiếc chiếu trải trên sàn nhà; 01 (một) bật lửa bằng kim loại hình viên đạn và 01 (một) chiếc quần dài của nam giới, màu xanh.

* Tại bản kết luận giám định số 46/KLMT-PC54 ngày 06/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng trong 06 (sáu) bì thư gửi giám định là chất ma túy là Heroin, có khối lượng như sau:

- Khối lượng chất rắn trong bì thư thứ nhất, bên ngoài có ghi thu giữ trên người của Phạm Văn H, bên trong có 01 gói chất rắn màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng là 0,1030 gam ;

- Khối lượng chất rắn trong bì thư thứ hai, bên ngoài có ghi ma túy thu giữ trên người Cao Văn T bên trong có 01 gói chất rắn màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng là 0,1076 gam;

- Khối lượng chất rắn trong bì thư thứ ba, bên ngoài có ghi ma túy thu giữ trong túi quần bên trái của Lê Văn T bên trong có 01 gói chất rắn màu trắng được gói bằng giấy màu trắng là 0,0111 gam;

- Khối lượng chất rắn trong bì thư thứ tư, bên ngoài có ghi gói ma túy do Cao Văn T tự nguyện giao nộp khi khám xét, bên trong có 01 gói chất rắn màu trắng được gói bằng giấy bạc màu trắng là 0,1335 gam;

- Khối lượng chất rắn trong bì thư thứ năm, bên ngoài có ghi ma túy do Nguyễn Đức Dương giao nộp khi khám xét nhà Cao Văn T, bên trong có 01 gói ni lông màu xanh, trong gói ni lông có 01 gói giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng là 0,2228 gam;

- Khối lượng chất màu trong bì thư thứ sáu bên ngoài có ghi gói ma túy thu giữ giữa chiếc chiếu cói màu đỏ và chiếu nhựa màu xanh ở trên sàn nhà Cao Văn T, bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng là 0,0685 gam;

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ nhất hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0566 gam; Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ hai hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0554 gam; Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ ba đã sử dụng hết cho công tác giám định; Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ tư hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0806 gam; Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ năm hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,1288 gam và Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ sáu hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0297 gam. Tổng số hoàn lại sau giám định là 0,35 gam Heroine.

Bản cáo trạng số 50/CTr-VKS ngày 12/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Cao Văn T và Nguyễn Đức D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn H, Cao Văn T, Nguyễn Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Cao Văn T và Nguyễn Đức D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Phạm Văn H, Cao Văn T, Nguyễn Đức D như bản cáo trạng số 50/CTr-VKS ngày 12/11/2018. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Tuyên bố bị cáo Cao Văn T, Nguyễn Đức D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Cao Văn T, Nguyễn Đức D mỗi bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị HĐXX tuyên:

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định trả lại tại sản 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia X2, màu đen là của Cao Văn T và T không sử dụng vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 (một) chiếc quần dài của nam giới, màu xanh là của Nguyễn Đức D là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

-Tịch thu tiêu hủy tổng số 0,35 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

-Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bật lửa làm bằng kim loại có hình viên đạn, và 02 bơm kim tiêm loại 5ml/cc do không còn giá trị sử dụng.

-Tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia RM – 908; 01 (một) điện thoại di động Trung Quốc, màu đen là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

-Tịch thu sung quỹ số tiền 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng); do Phạm Văn H bán ma túy trái phép mà có.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 29/6/2018 tại chòi rẫy của gia đình Cao Văn T tại thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông đã có sự việc: bị cáo Phạm Văn H đã có hành vi bán ma túy cho Lê Văn T thì bị lực lượng Công an huyện Cư Jút bắt quả tang; thu giữ trên người của H 01 ma túy; thu giữ trong túi quần Lê Văn T 01 gói ma túy; thu giữ trên người Cao Văn T 01 gói ma túy, Cao Văn T tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy; Nguyễn Văn D tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ thì thu giữ 01 gói ma túy giấu giữa hai chiếc chiếu dãi dưới sàn nhà.

Tại Kết luận số 46-KLMt/PC45 ngày 06/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận đối với 06 gói ma túy thu giữ tại rẫy của gia đình Cao Văn T:

- Chất rắn màu trắng trong 06 (sáu) bì thư gửi giám định là chất ma túy là Heroin;

- Khối lượng trong 06 bì thư gửi đi giám định như sau:

+ Khối lượng chất rắn trong bì thư thứ nhất, bên ngoài có ghi thu giữ trên người của Phạm Văn H, bên trong có 01 gói chất rắn màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng là 0,1030 gam ;

+ Khối lượng chất rắn trong bì thư thứ hai, bên ngoài có ghi ma túy thu giữ trên người Cao Văn T bên trong có 01 gói chất rắn màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng là 0,1076 gam;

+ Khối lượng chất rắn trong bì thư thứ ba, bên ngoài có ghi ma túy thu giữ trong túi quần bên trái của Lê Văn T bên trong có 01 gói chất rắn màu trắng được gói bằng giấy màu trắng là 0,0111 gam;

+ Khối lượng chất rắn trong bì thư thứ tư, bên ngoài có ghi gói ma túy do Cao Văn T tự nguyện giao nộp khi khám xét, bên trong có 01 gói chất rắn màu trắng được gói bằng giấy bạc màu trắng là 0,1335 gam;

+ Khối lượng chất rắn trong bì thư thứ năm, bên ngoài có ghi ma túy do Nguyễn Đức D giao nộp khi khám xét nhà Cao Văn T, bên trong có 01 gói ni lông

màu xanh, trong gói ni lông có 01 gói giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng là 0,2228 gam;

+ Khối lượng chất màu trong bì thư thứ sáu bên ngoài có ghi gói ma túy thu giữa chiếc chiếu cói màu đỏ và chiếu nhựa màu xanh ở trên sàn nhà Cao Văn T, bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng là 0,0685 gam;

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ nhất hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0566 gam; Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ hai hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0554 gam; Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ ba đã sử dụng hết cho công tác giám định; Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ tư hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0806 gam; Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ năm hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,1288 gam và Chất rắn màu trắng trong bì thư thứ sáu hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0297 gam. Tổng số hoàn lại sau giám định là 0,35 gam Heroine

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ căn cứ để xác định bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Cao Văn T và Nguyễn Đức D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Điều 251 Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

”

...

* Đối với bị cáo Phạm Văn H: bị cáo đã có hành vi đi mua Heroin của một người tên Hải về để sử dụng và bán lại một phần cho Lê Văn T với khối lượng 0,0111 gam với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), phần còn lại sẽ bán cho các con nghiện khác để kiếm lời. Bị cáo thừa nhận việc bị cáo đi mua ma túy và dùng điện thoại của mình để liên lạc mua bán ma túy kiếm lời là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hình sự, bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích kiếm lời bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán chất ma túy vào ngày 29/6/2018 và bị bắt quả tang. Việc VKSND huyện Cư Jút truy tố bị cáo H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng, không oan. Do đó HĐXX cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, suy nghĩ, hối hận về hành vi sai trái của bản thân, đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sống có ích, có ý thức tôn trọng pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: đối với bị cáo Phạm Văn H đã có 01 tiền án về tội đánh bạc tại bản án số 48/2015/HSST ngày 25/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 26 (hai mươi sáu) ngày về tội Đánh bạc, phạt bổ sung 3.000.000 đồng; bị cáo chưa nộp án phí HSST, chưa chấp hành hình phạt tiền tại bản án trước, bị cáo chưa được xóa án tích nên cần áp dụng đối với bị cáo tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Bị cáo Cao Văn T và Nguyễn Đức D đều là người có đầy đủ năng lực hình sự, bị cáo phải biết rằng ma túy là chất kích thích, gây nghiện, việc lạm dụng dẫn đến hủy hoại sức khỏe, tinh thần, thoái hóa nhân cách, suy giảm khả năng lao động của người sử dụng, là mối đe dọa lớn đến đời sống văn hóa tinh thần, trật tự xã hội và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy phải tuân theo những quy định của nhà nước và thuộc sự quản lý chặt chẽ của nhà nước. Mọi hành vi vi phạm đều bị pháp luật nghiêm trị nhưng với ý thức coi thường pháp luật và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân nên vào ngày 29/6/2018 các bị cáo Cao Văn T và Nguyễn Đức D đã có hành vi mua ma túy sử dụng và cất giữ để sử dụng, T cất giữ Heroin có khối lượng 0,1335 gam, D cất giữ 0,2228 gam Heroin. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: các bị cáo Cao Văn T và Nguyễn Đức D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó HĐXX cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo thành người có ích, có ý thức tôn trọng pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, theo Biên bản xác minh ngày 23/8/2018 tại Công an xã Đ, huyện C và tại Công an xã E, huyện C thể hiện các bị cáo không có tài sản riêng. Xét: các bị cáo không đủ khả năng đảm bảo thực hiện nghĩa vụ về tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên Hải đã bán ma túy cho Phạm Văn H và người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Đức D, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch; nên

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút tỉnh Đắk Nông đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Văn Tcó hành vi tàng trữ trái phép 0,0111 gam Heroin. Tuy nhiên, chưa đủ định lượng để cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Công an huyện Cư Jút đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến công an xã Đ, huyện C để lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã theo quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước:
 - + 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền bị cáo H bán Heroin mà có;
 - + 01 (một) điện thoại di động Nokia RM – 908, số seri 358333059209943, vỏ ngoài điện thoại màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; trong khe thẻ sim có gắn 01 sim điện thoại Viettel có số 0979476997;
 - + 01 (một) điện thoại di động Trung Quốc, số IMEI 1: 354942078020828; số IMEI 2: 354942078020836, vỏ ngoài điện thoại màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; trong khe thẻ sim có gắn 01 sim điện thoại Viettel có số 0973406970;
- Tuyên tịch thu tiêu hủy:
 - + Bật lửa bằng kim loại có hình viên đạn;
 - + 0,0566 gam Heroin trong phong bì thứ nhất còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Quang Vinh và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 0,0554 gam Heroin trong phong bì thứ hai còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Quang Vinh và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 0,0806 gam Heroin trong phong bì thứ tư còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Quang Vinh và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 0,1288 gam Heroin trong phong bì thứ năm còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Quang Vinh và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 0,0297 gam Heroin trong phong bì thứ sáu còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Quang Vinh và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
- (0,0111 gam Heroin trong phong bì thứ ba đã sử dụng hết cho công tác giám định nên không đề cập xử lý).
- + 02 (hai) bơm kim tiêm loại 5ml đã qua sử dụng.

(Đặc điểm có trong biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an Huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 26/11/2018).

- Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 33 ngày 19/10/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại 01 (một) điện thoại Nokia X2 cho Cao Văn T, T không sử dụng vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy; trả lại 01 (một) chiếc quần nam giới màu xanh cho Nguyễn Đức D là chủ sở hữu hợp pháp.

[9] Xét những chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/6/2018.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Cao Văn T, bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Cao Văn T 02 (hai) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/6/2018.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/6/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước:
 - + 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền bị cáo H bán Heroin mà có;
 - + 01 (một) điện thoại di động Nokia RM – 908, số seri 358333059209943, vỏ ngoài điện thoại màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; trong khe thẻ sim có gắn 01 sim điện thoại Viettel có số 0979476997;

- + 01 (một) điện thoại di động Trung Quốc, số IMEI 1: 354942078020828; số IMEI 2: 354942078020836, vỏ ngoài điện thoại màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; trong khe thẻ sim có gắn 01 sim điện thoại Viettel có số 0973406970;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:
 - + Bật lửa bằng kim loại có hình viên đạn;
 - + 0,0566 gam Heroin trong phong bì thứ nhất còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Quang Vinh và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 0,0554 gam Heroin trong phong bì thứ hai còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Quang Vinh và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 0,0806 gam Heroin trong phong bì thứ tư còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Quang Vinh và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
 - + 0,1288 gam Heroin trong phong bì thứ năm còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Quang Vinh và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;

+ 0,0297 gam Heroin trong phong bì thứ sáu còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của giám định viên Nguyễn Quang Vinh và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;

+ 02 (hai) bơm kim tiêm loại 5ml đã qua sử dụng.

(Đặc điểm có trong biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an Huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 26/11/2018).

- Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 33 ngày 19/10/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại 01 (một) điện thoại Nokia X2 cho Cao Văn T, T không sử dụng vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy; trả lại 01 (một) chiếc quần nam giới màu xanh cho Nguyễn Đức D là chủ sở hữu hợp pháp.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Văn H, Cao Văn T, Nguyễn Đức D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện C;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

LỘC THỊ VINH

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA